TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2022/HS-ST
Ngày: 18 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Xuân Đàm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lý và bà Hồ Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Chiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng T, sinh năm 1965 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn V, xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; học vấn: 08/12; con ông: Nguyễn N (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H; có vợ: Nguyễn Thị P (đã chết); Con: có 05 người con, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lê Viết N1, sinh năm 1943; địa chỉ: Thôn NT, xã ĐL, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Phan Thị H1, sinh năm 1953 – là vợ của bị hại; địa chỉ: Thôn NT, xã Điền Lộc, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt;

2. Anh Lê Viết Q, sinh năm 1976 – Là con của bị hại; Địa chỉ: Tổ 10, thị trấn NG, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, vắng mặt;

3. Anh Lê Viết C, sinh năm 1977 – là con của bị hại; địa chỉ: Thôn NT, xã Điền Lộc, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt;

4. Chị Lê Thị Thuỳ T2, sinh năm 1992 – là con của bị hại; địa chỉ: Thôn NT, xã ĐL, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt;

5. Anh Lê Viết T3, sinh năm 1979 – Là con của bị hại; Địa chỉ: Thôn NT, xã ĐL, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt. Đồng thời anh T3 là người đại

diện hợp pháp theo ủy quyền của những người vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Đăng T4, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Phong Điền, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 02/11/2021, Nguyễn Đăng T (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe mô tô Biển số 75F1-133.26 chở ông Lê Viết Nam chạy trên Quốc lộ 49B theo hướng Phong Hòa đi Điền Hương. Khi đến Km 08 + 250m thuộc địa phận thôn Tây Phú, xã Phong Bình, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, là đoạn đường có biển cảnh báo nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp, nhưng Nguyễn Đăng T không giảm tốc độ (có thể dừng lại một cách an toàn) đã để xe chạy ra khỏi mép đường bên phải theo chiều đi của mình và tông vào cọc tiêu cảnh báo gây tai nạn.

Hậu quả: Nguyễn Đăng T và ông Lê Viết N1 đều bị thương, được cấp cứu tại bệnh viện TW Huế. Đến ngày 15/11/2021 thì ông N1 chết.

- Theo bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 248-21/TT ngày 25/12/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương nặng toàn thân, chấn thương sọ não nặng/tràn dịch màng phổi đã dẫn lưu, không đáp ứng điều trị và hồi sức nội khoa dẫn đến tử vong.

+ Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng/đa chấn thương toàn thân do tai nạn giao thông. Loại trừ mọi nguyên nhân khác.

- Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại toàn bộ vật chứng cho đại diện chủ sở hữu, không ai có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

- Về trách nhiệm dân sự: Do hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, bị cáo thường ngày chơi với bị hại, bị hại củng đã 79 tuổi, nên các đại diện bị hại đã thông cảm cho bị cáo và thỏa thuận bồi thường tổng thiệt hại về vụ tai nạn là 10.000.000.đ. Hai bên đã giao nhận đủ và cam kết không có không có yêu cầu gì về sau; đồng thời, các đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo.

Kết thúc phần tranh tụng, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đăng T - theo bản cáo trạng số 21/CT-VKS-PĐ ngày 10-6-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự hiện hành, tuyên bố: Nguyễn Đăng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 đến 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại củng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Nguyễn Đăng T4 là con của bị cáo) vắng mặt không có yêu cầu gì nên hội đồng không xét.

Đối với bị cáo: Đã thành khẩn khai báo và thực sự tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của bị cáo: "Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để đi làm nuôi con".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có yêu cầu hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Chứng tỏ các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện và Bản kết luận giám định pháp y tử thi cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Nguyên nhân của vụ tai nạn, Hội đồng xét thấy: Do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng thiếu chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ nên đã để xe mô tô vượt ra khỏi mép đường bên phải theo chiều đi của mình và tông vào cọc tiêu bên đường (tự gây ra tai nạn) làm chết một người. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Xét khi thực hiện hành vi tham gia giao thông, Nguyễn Đăng T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà vi phạm luật giao thông đường bộ có thể gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe cho bản thân và cho người khác; sẽ bị xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự. Nhưng do bị cáo quá tự tin và chủ quan dẫn đến đã tự gây ra tai nạn làm chết một người. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân người phạm tội và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm, đặc biệt là đối với tội vi phạm Luật giao thông đường bộ, Hội đồng xét thấy:

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nhưng thiếu chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ dẫn đến xe tông vào trụ tiêu bên phải theo chiều đi của mình (tự gây tai nạn), lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần phải áp dụng một mức phạt nghiêm khắc, bảo đảm sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời để cảnh cáo răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng cũng xem xét tính chất của hành vi phạm tội, cụ thể: Bị cáo và bị hại là bạn nên thường chở bị hại đi chơi; nguyên nhân của vụ tai nạn là do bị cáo đã phạm lỗi vô ý do cẩu thả dẫn đến tự gây tai nạn. Vì vậy, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện trong trường hợp này ít nghiêm trọng hơn so với trường hợp điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà vô ý tông vào người hoặc phương tiện khác gây hậu qủa tương tự. Vì vậy, tình tiết này sẽ được xem xét để áp dụng biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

Mặt khác, bị cáo Thuận có nhân thân tốt; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn và thực sự hối hận về hành vi phạm tội của mình; Mặc dù hoàn cảnh khó khăn, vợ mất, có 05 con nhưng bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục một phần hậu quả. Các đại diện bị hại đều biết tình cảm giữa bị hại và bị cáo và đã đồng thuận có đơn đề nghị miễn hình phạt cho bị cáo.

Vì vậy, Hội đồng xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian chăm sóc gia đình củng đảm bảo việc giáo dục riêng và phòng ngừa chung như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở.

[4] Về trách nhiệm dân sự: không có yêu cầu nên Hội đồng không xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự hiện hành;

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

3. Xử phạt Nguyễn Đăng T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Đăng T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000.đ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt thì kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- UBND xã Đ;
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Công an tỉnh TT Huế (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- CCTHADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu: HSVA, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Xuân Đàm